

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày: 30/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Công Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Cúc

2. Ông Lâm Thuận Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Dương Thị H; sinh ngày: 16/4/1957; nơi sinh: Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy khai sinh) và tại tỉnh Long An (theo lời khai của bị cáo); Thường trú: 566/3 đường A, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 5 đường A, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà: Dương Thị B; chồng: Châu Ngọc H1; con: có 03 người con;

Tiền án: Ngày 15 tháng 01 năm 1997, bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm” theo Bản án số 29/HSST. Ngày 25/7/1997, Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định thi hành án số 1271/THA ngày 25/7/1997 thi hành Bản án số 29/HSST. Ngày 14/5/2024, bị cáo đóng án phí và nộp phạt theo Biên lai thu tiền số 8760 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11.

Tiền sự: Ngày 29 tháng 12 năm 2020, bị Ủy ban nhân dân Thành phố H xử phạt 60.000.000 đồng về hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu theo Quyết định số 626/QĐ-XPVPHC, đến nay chưa thi hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Châu Ngọc Thùy D; sinh ngày: 27/4/1985; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 639/9 đường H, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở:

5 đường H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên vệ sinh; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc H1 và bà Dương Thị H; chồng: Thạch Trung D1; con: có 3 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 02 năm 2024 đến ngày 06 tháng 02 năm 2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 31 tháng 01 năm 2024, Công an P1, Quận F tiến hành kiểm tra tủ thuốc đặt trước địa chỉ số A đường H, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ A đường H, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh). Qua kiểm tra, phát hiện Châu Ngọc Thùy D có dấu hiệu đang đứng bán thuốc lá điều nhập lậu, trong số thuốc lá D bán có 4880 bao thuốc lá điều các loại gồm: 550 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Jet trắng; 140 bao thuốc lá hiệu Jet vàng; 60 bao thuốc lá hiệu 555 vàng; 460 bao thuốc lá hiệu Esse Menthol; 300 bao thuốc lá hiệu 555 Gold; 500 bao thuốc lá hiệu E; 60 bao thuốc lá hiệu Capri; 40 bao thuốc lá hiệu Marula; 190 bao thuốc lá hiệu Richmon; 120 bao thuốc lá hiệu E1; 130 bao thuốc lá hiệu Esse Gold leaf; 460 bao thuốc lá hiệu Esse light; 640 bao thuốc lá hiệu Mond xanh; 100 bao thuốc lá hiệu Canyon vanilla; 200 bao thuốc lá hiệu Milano đen Tech lock; 180 bao thuốc lá hiệu Milano trắng. D khai tất cả là thuốc lá nhập lậu của mẹ ruột là Dương Thị H nhờ D bán hộ nên Công an P1, Quận F đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q để điều tra xử lý.

Tại công văn số 46/CV-2024 HHTLVN ngày 02 tháng 02 năm 2024 của H3 xác định: 4880 bao thuốc lá nhãn hiệu các loại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q thu giữ của Châu Ngọc Thùy D và Dương Thị H là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Châu Ngọc Thùy D và Dương Thị H khai nhận: Số thuốc lá điều nhập lậu là của H mua để bán lại cho người khác kiếm lời. Từ tháng 8 năm 2023, H bắt đầu bán thuốc lá điều Việt Nam và thuốc lá nhập lậu tại trước nhà số A đường H, Phường A, Quận F do ông Nguyễn Văn H2 làm chủ. Do từ ngày 29 đến ngày 31 tháng 01 năm 2024, H bị bệnh nên nhờ con gái là Châu Ngọc Thùy D phụ giúp trông coi hàng hóa và bán phụ. Ngoài ra, để dễ bán hàng, H ghi giá trên từng cây thuốc lá điều nhập lậu để D biết giá bán. Cuối ngày, sau khi bán hàng xong H cất giấu toàn bộ trong tủ thuốc rồi trùm bao tải lên tủ thuốc và lấy dây xích khóa lại, để trước địa chỉ số A đường H, Phường A, Quận F. Nguồn gốc số thuốc lá bị tạm giữ nêu trên do H mua từ nhiều người khác nhau (không rõ lai lịch) đến tủ thuốc của H chào hàng, thấy giá cả hợp lý H sẽ mua tích trữ đủ loại để bán dần nhằm kiếm lợi nhuận. Do gần Tết Nguyên đán, thấy nhu cầu tăng cao nên H đặt mua số lượng lớn thuốc lá điều nhập lậu để bán lại. Đến ngày 31 tháng 01 năm 2024, khi D đang phụ bán thuốc lá điều nhập lậu cho H thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Việc H và D buôn bán thuốc lá điều nhập lậu ông

H2 không biết.

Lời khai của Châu Ngọc Thùy D và Dương Thị H phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng và xử lý thu giữ:

- 4880 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 550 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Jet trắng; 140 bao thuốc lá hiệu Jet vàng; 60 bao thuốc lá hiệu 555 vàng; 460 bao thuốc lá hiệu Esse Menthol; 300 bao thuốc lá hiệu 555 Gold; 500 bao thuốc lá hiệu E; 60 bao thuốc lá hiệu Capri; 40 bao thuốc lá hiệu Marula; 190 bao thuốc lá hiệu Richmon; 120 bao thuốc lá hiệu E1; 130 bao thuốc lá hiệu Esse Gold leaf; 460 bao thuốc lá hiệu Esse light; 640 bao thuốc lá hiệu Mond xanh; 100 bao thuốc lá hiệu Canyon vanilla; 200 bao thuốc lá hiệu Milano đen Tech lock; 180 bao thuốc lá hiệu Milano trắng.

- 01 điện thoại di động hiệu N màu đen (Code 23KIG74VNOO, Imei: 353482158289150) có gắn sim số 0908.134.039, là tài sản cá nhân của Châu Ngọc Thùy D sử dụng mục đích cá nhân không liên quan vụ án.

Tất cả số vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 tạm giữ chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 103/CT-VKS-Q6 ngày 16 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D khai nhận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận trình bày: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D như bản cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Dương Thị H từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Châu Ngọc Thùy D số tiền từ 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) đến 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu đồng) theo khoản 3 Điều 190; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 4880 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 550 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Jet trắng; 140 bao thuốc lá hiệu Jet vàng; 60 bao thuốc lá hiệu 555 vàng; 460 bao thuốc lá hiệu Esse Menthol; 300 bao thuốc lá hiệu 555 Gold; 500 bao thuốc lá hiệu E; 60 bao thuốc lá hiệu Capri; 40 bao thuốc lá hiệu Marula; 190 bao thuốc lá hiệu Richmon; 120 bao thuốc lá hiệu E1; 130 bao thuốc lá hiệu Esse Gold leaf; 460 bao thuốc lá hiệu Esse light; 640 bao thuốc lá hiệu

Mond xanh; 100 bao thuốc lá hiệu Canyon vanilla; 200 bao thuốc lá hiệu Milano đen Tech lock; 180 bao thuốc lá hiệu Milano trắng.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Châu Ngọc Thùy D 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Code 23KIG74VNOO, Imei: 353482158289150) có gắn sim số 0908.134.039, là tài sản cá nhân của bị cáo Châu Ngọc Thùy D sử dụng mục đích cá nhân không liên quan vụ án.

Bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật; các bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, bị cáo D có cơ hội được nuôi con vì con bị cáo còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; công văn số 46/CV-2024 HHTLVN ngày 02 tháng 02 năm 2024 của H3; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Dương Thị H đã có hành vi mua và cất giữ 4880 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại để bán lại cho người khác kiếm lời. H bắt đầu bán từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi bị bắt, nơi bán là trước căn nhà có địa chỉ A đường H, Phường A, Quận F do ông Nguyễn Văn H2 làm chủ. Do từ ngày 29 đến ngày 31 tháng 01 năm 2024, H bị bệnh nên nhờ con gái là Châu Ngọc Thùy D phụ giúp trông coi hàng hóa và bán phụ, để dễ bán hàng, H ghi giá trên từng cây thuốc lá điều nhập lậu để D biết giá bán, ngày 31 tháng 01 năm 2024 khi đang bán thuốc lá điều nhập lậu giúp cho H thì D bị Công an P1, Quận F kiểm tra và bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý thuốc lá điều nhập khẩu, gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại khác.

Bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ được hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là hành vi vi phạm pháp luật cũng như thấy trước hậu quả do hành

vi của các bị cáo gây ra, nhưng do hám lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3, Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử đánh giá đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công, bàn bạc vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo, bị cáo H là người chủ mưu, có vai trò chính trong việc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, còn bị cáo D có vai trò thứ yếu, bị cáo D giúp bị cáo H bán thuốc lá điều nhập lậu trong những ngày bị cáo H bị bệnh phải đi bệnh viện, trong vụ án này bị cáo Dương P bán giúp cho bị cáo H là 03 ngày thì bị bắt. Bị cáo D không được hưởng lợi từ việc phụ bán thuốc lá điều nhập lậu, điều này cũng xuất phát từ nhận thức về truyền thống thành viên trong gia đình có trách nhiệm giúp đỡ lẫn nhau (Bị cáo H là mẹ ruột của bị cáo D). Do đó, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện và có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Dương Thị H đã từng thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Châu Ngọc Thùy D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D.

Xét giấy khai sinh của bị cáo Dương Thị H không thể hiện tên cha, tuy nhiên theo Giấy xác nhận thân nhân người có công của Ủy ban nhân dân Phường A, Quận F xác nhận bà Dương Thị H là thân nhân (con) của Liệt sĩ Phan Văn L theo danh sách hồ sơ liệt sĩ quản lý tại phường, do đó cần xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Châu Ngọc Thùy D mặc dù phạm tội trong vụ án có tính chất rất nghiêm trọng tuy nhiên bị cáo có vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án. Căn cứ mục I.4 của Văn bản giải đáp một số vấn đề nghiệp vụ số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với

bị cáo Châu Ngọc Thùy D là phù hợp và có căn cứ pháp luật. Ngoài ra bị cáo D là cháu ngoại của Liệt sĩ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội từng bị cáo.

Đối với bị cáo Dương Thị H có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xử lý về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng nay lại tái phạm với số lượng thuốc lá điều nhập lậu lớn, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cho bị cáo ý thức tuân theo pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xét bị cáo H là người cao tuổi, sức khỏe kém, nhiều bệnh tật và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Châu Ngọc Thùy D có nhân thân tốt, có vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên có đủ cơ sở để áp dụng mức hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Qua xem xét, đánh giá toàn diện hồ sơ vụ án, hoàn cảnh gia đình, điều kiện kinh tế của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp Nhà nước giảm chi phí trong công tác thi hành án phạt tù và cũng tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa những sai lầm của mình.

Trên đây là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D còn có thể bị phạt tiền 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Dương Thị H đã lớn tuổi, sức khỏe yếu, không có khả năng thi hành, còn bị cáo Châu Ngọc Thùy D đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với số tiền mà các bị cáo thu lợi từ hành vi mua bán thuốc lá, do không xác định được chính xác số tiền thu lợi này nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ để buộc các bị cáo nộp lại.

Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Quận 6 có Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 40/2024/HSST-QĐ ngày 30 tháng 9 năm 2024 để làm rõ những chứng cứ quan trọng đối với vụ án. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 có công văn số 22/VKS (HS) ngày 07 tháng 10 năm 2024, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với 4880 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 550 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Jet trắng; 140 bao thuốc lá hiệu Jet vàng; 60 bao thuốc lá hiệu 555 vàng; 460 bao thuốc lá hiệu Esse Menthol; 300 bao thuốc lá hiệu 555 Gold; 500 bao thuốc lá hiệu E; 60 bao thuốc lá hiệu Capri; 40 bao thuốc lá hiệu Marula; 190 bao thuốc lá hiệu Richmon; 120 bao thuốc lá hiệu E1; 130 bao thuốc lá hiệu Esse Gold leaf; 460 bao thuốc lá hiệu Esse light; 640 bao thuốc lá hiệu Mond xanh; 100 bao thuốc lá hiệu Canyon vanilla; 200 bao thuốc lá hiệu Milano đen Tech lock; 180 bao thuốc lá hiệu Milano trắng là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Code 23KIG74VNOO, Imei: 353482158289150) có gắn sim số 0908.134.039, là tài sản cá nhân của bị cáo Châu Ngọc Thùy D sử dụng mục đích cá nhân không liên quan vụ án, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Châu Ngọc Thùy D.

[9] Đối với ông Nguyễn Văn H2 là chủ nhà A đường H, Phường A, Quận F, do không biết bị cáo H và D buôn bán hàng cấm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q không đề nghị xử lý do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Đối với các đối tượng bán thuốc nhập lậu cho bị cáo H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đang tiếp tục truy xét, khi nào xác định được sẽ đề nghị xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Dương Thị H do là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Châu Ngọc Thùy D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị H, Châu Ngọc Thùy D phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Dương Thị H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc Thùy D số tiền 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng). Tiền phạt được nộp ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm

2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 4880 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 550 bao thuốc lá hiệu Hero; 750 bao thuốc lá hiệu Jet trắng; 140 bao thuốc lá hiệu Jet vàng; 60 bao thuốc lá hiệu 555 vàng; 460 bao thuốc lá hiệu Esse Menthol; 300 bao thuốc lá hiệu 555 Gold; 500 bao thuốc lá hiệu E; 60 bao thuốc lá hiệu Capri; 40 bao thuốc lá hiệu Marula; 190 bao thuốc lá hiệu Richmon; 120 bao thuốc lá hiệu E1; 130 bao thuốc lá hiệu Esse Gold leaf; 460 bao thuốc lá hiệu Esse light; 640 bao thuốc lá hiệu Mond xanh; 100 bao thuốc lá hiệu Canyon vanilla; 200 bao thuốc lá hiệu Milano đen Tech lock; 180 bao thuốc lá hiệu Milano trắng.

Trả lại cho bị cáo Châu Ngọc Thùy D 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Code 23KIG74VNOO, Imei: 353482158289150) có gắn sim số 0908.134.039.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q với Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6).

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Thị H được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Châu Ngọc Thùy D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Thị H và Châu Ngọc Thùy D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Công Hoa